

TRANG THÔNG TIN TÓM TẮT
NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI VỀ HỌC THUẬT, LÝ LUẬN, LUẬN ĐIỂM MỚI VỀ
KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN CỦA LUẬN ÁN

1. Tóm tắt mở đầu

Đề tài luận án: *Quản lý nhà nước về báo chí ở Việt Nam hiện nay*

Chuyên ngành: Quản lý công; Mã số: 62 34 04 03

Họ và tên nghiên cứu sinh: Nguyễn Thị Mai Anh

Họ và tên người hướng dẫn: 1. GS.TS. Nguyễn Hữu Khiển; 2. GS.TS. Tạ Ngọc Tấn

Cơ sở đào tạo: Học viện Hành chính Quốc gia

2. Nội dung trang thông tin tóm tắt những đóng góp mới của luận án

Một là, luận án quan niệm quản lý nhà nước về báo chí là hoạt động của bộ máy nhà nước được giao trách nhiệm, quyền hạn quản lý nhà nước về báo chí; là hoạt động thể chế hóa và hiện thực hóa cương lĩnh, đường lối, nghị quyết của Đảng về báo chí thành pháp luật, chính sách, cơ chế của Nhà nước; là quá trình tác động của các chủ thể quản lý một cách có tổ chức, có định hướng, mang tính quyền lực đến các hoạt động liên quan đến báo chí của các đối tượng quản lý là báo chí, các cơ quan báo chí, nhà báo theo những yêu cầu nhất định, trong khuôn khổ pháp luật, nhằm phù hợp với thực tiễn hoạt động báo chí trong nước cũng như xu thế hội nhập với báo chí thế giới; bảo đảm cho báo chí thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin theo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Hai là, luận án chỉ ra những hạn chế trong quản lý nhà nước về báo chí, gồm: (i) Hệ thống pháp luật quản lý nhà nước về báo chí thiếu toàn diện, đồng bộ, chưa thống nhất, chưa phù hợp với thực tế, tính hiệu lực chưa cao; (ii) Sự phối hợp quản lý giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với các bộ, ban, ngành khác chưa thực sự chặt chẽ; xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch còn chậm; tổ chức thông tin, quản lý các ấn phẩm phụ, hoạt động liên kết còn bị buông lỏng; việc cấp, thu hồi giấy phép hoạt động báo chí, thể nhà báo..., quản lý hoạt động báo chí liên quan đến nước ngoài chưa phù hợp thực tiễn; nguồn lực tài chính còn hạn hẹp; (iii) Đội ngũ cán bộ, công chức quản lý nhà nước về báo chí còn hạn chế cả về năng lực chuyên môn và kỹ năng quản lý; (iv) Đầu tư tài chính chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ; (v) Hợp tác quốc tế chưa sâu, chưa tiếp cận được các công nghệ quản lý khoa học, hiện đại; (vi) Công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật chưa được tiến hành thường xuyên.

Ba là, luận án rút ra 6 bài học: (i) Trong bất kỳ điều kiện nào, quản lý nhà nước về báo chí cũng phải tuyệt đối tuân thủ các quy định pháp luật, phải xây dựng một hành lang pháp lý đủ mạnh để tạo cơ sở quan trọng cho hoạt động quản lý đạt hiệu quả cao; (ii) Thường xuyên đổi mới hoạt động quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng giai đoạn; (iii) Luôn coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng cả về năng lực quản lý và phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị cho những người làm công tác quản lý báo chí; (iv) Bảo đảm nguồn lực tài chính; (v) Tích cực mở rộng quan hệ với các nước để học hỏi, tiếp thu các kinh nghiệm quản lý tiên tiến; (vi) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra hoạt động báo chí, nghiêm túc xử lý khi có vi phạm; đồng thời biểu dương khen thưởng kịp thời.

Bốn là, từ quan điểm và định hướng quản lý nhà nước về báo chí trên cơ sở đổi mới hoạt động quản lý theo hướng chặt chẽ, liên tục, toàn diện và đồng bộ hóa các công cụ quản lý nhà nước; phù hợp với từng giai đoạn phát triển, với thông lệ quốc tế; bảo đảm quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí theo tinh thần Hiến pháp năm 2013, luận án đề xuất 6 giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về báo chí, bao gồm: (i) Hoàn thiện và phát huy hiệu lực hệ thống luật; (ii) Nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí; (iii) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về báo chí; (iv) Tăng cường các nguồn lực tài chính; (v) Tăng cường hợp tác quốc tế; (vi) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2016
NGHIÊN CỨU SINH

GS. TS. Nguyễn Hữu Khiển

GS. TS. Tạ Ngọc Tấn

Nguyễn Thị Mai Anh